

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	102752	1	ĐỒNG NHẬT PHƯƠNG ANH	19/01/2007	Nữ	9A1	6.75	8	5.75	3	23.5
2	102805	3	TRẦN HOÀNG MINH CHÂU	23/09/2007	Nữ	9A1	8.25	8.25	7.75	0	24.25
3	102823	4	TRẦN VIỆT ĐĂNG	08/07/2007	Nam	9A1	7.25	7.75	6.5	0	21.5
4	102824	4	ĐOÀN DANH	20/12/2007	Nam	9A1	8	9	9	0	26
5	102915	8	LỮ GIA HUỆ	27/08/2007	Nữ	9A1	7.75	5	4	0	16.75
6	102922	8	PHẠM NGUYỄN GIÁNG HƯƠNG	06/09/2007	Nữ	9A1	7.75	5.25	5.5	0	18.5
7	102948	9	BÙI NGUYỄN PHƯƠNG KHANH	14/09/2007	Nữ	9A1	7	8.5	6	0	21.5
8	103017	12	NGUYỄN TẤN LỘC	27/06/2007	Nam	9A1	7.75	8	7	0	22.75
9	103055	14	ĐẶNG THỊ KIM NGÂN	07/09/2007	Nữ	9A1	6.25	3.75	6	0	16
10	103059	14	NGUYỄN NGỌC THẢO NGÂN	12/11/2007	Nữ	9A1	7.5	8.75	8.5	0	24.75
11	103066	14	TRẦN PHƯƠNG NGHI	15/12/2007	Nữ	9A1	6.5	7.75	7.5	0	21.75
12	103067	14	BÙI TRUNG NGHĨA	29/04/2007	Nam	9A1	6.75	4.5	6	0	17.25
13	103086	15	NGUYỄN THÀNH NHÂN	09/08/2007	Nam	9A1	7.25	6.5	4.75	0	18.5
14	103116	16	THÁI TUẤN PHONG	15/02/2007	Nam	9A1	7.5	8.25	6.75	0	22.5
15	103223	21	NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	16/10/2007	Nữ	9A1	8	7	8	0	23
16	103243	22	LÊ BẢO TRÂN	12/02/2007	Nữ	9A1	7	7.25	7	0	21.25
17	103254	22	NGUYỄN PHAN ĐỨC TRÍ	15/06/2007	Nam	9A1	-1	-1	-1	0	-3
Tổng cộng có tất cả: 17 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	102735	1	DƯƠNG THỊ NGỌC ÁI	05/09/2006	Nữ	9A2	6.5	7	3.25	0	16.75
2	102753	1	DƯƠNG NGỌC QUỲNH ANH	02/12/2007	Nữ	9A2	7.75	9	6.25	0	23
3	102757	1	HOÀNG VÂN ANH	29/08/2007	Nữ	9A2	7.75	6.75	6.75	0	21.25
4	102776	2	NINH NHẬT PHƯƠNG ANH	31/12/2007	Nữ	9A2	6.75	4.75	4.25	0	15.75
5	102785	3	TRẦN NGUYỄN HỒNG ÁNH	20/08/2007	Nữ	9A2	6.5	5	3.25	0	14.75
6	102789	3	ĐOÀN KHÁNH BĂNG	05/11/2007	Nữ	9A2	6.5	6.5	3	0	16
7	102800	3	NGUYỄN PHẠM THANH BÌNH	06/09/2007	Nữ	9A2	7	6.75	7.75	0	21.5
8	102821	4	ĐỖ HẢI ĐĂNG	18/10/2007	Nam	9A2	7.5	8.75	6	0	22.25
9	102884	7	NGUYỄN NGỌC GIA HÂN	18/08/2007	Nữ	9A2	7.5	4.25	5.5	0	17.25
10	102897	7	LÊ LINH XUÂN HẢO	15/11/2007	Nữ	9A2	8	6.5	7.75	0	22.25
11	102943	9	LÊ TUẤN KHANG	14/01/2007	Nam	9A2	8.5	8.5	7.5	0	24.5
12	102960	10	NGUYỄN NGỌC LAM KHÊ	18/12/2007	Nữ	9A2	8.25	9.75	8.25	0	26.25
13	102972	10	LÊ NGỌC MINH KHUÊ	12/11/2007	Nữ	9A2	8.5	7	5	0	20.5
14	102983	11	KIỀU THẾ KIỆT	07/08/2007	Nam	9A2	7.5	8.75	8.5	0	24.75
15	102984	11	LÊ ANH KIỆT	11/02/2007	Nam	9A2	6.5	9.25	3.25	0	19
16	103028	13	ĐÌNH NGUYỄN KHÁNH LY	14/04/2007	Nữ	9A2	8	7.5	7.75	0	23.25
17	103046	13	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	04/05/2007	Nữ	9A2	7.5	6.5	4.75	0	18.75
18	103057	14	NGUYỄN CAO HIẾU NGÂN	21/01/2007	Nữ	9A2	6.5	5	4	0	15.5
19	103062	14	VÕ THANH NGÂN	24/11/2007	Nữ	9A2	7.75	8.75	4.75	0	21.25
20	103079	15	LÊ NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN	21/01/2007	Nam	9A2	7.75	7.25	5.5	0	20.5
21	103160	18	TRƯƠNG TIÊU QUỲNH	17/12/2007	Nữ	9A2	7.75	6	7.5	0	21.25

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	103182	19	PHAN PHẠM PHƯƠNG THẢO	20/09/2007	Nữ	9A2	8	8.25	8.5	0	24.75
23	103193	20	NGUYỄN LÊ PHÚ THỊNH	22/09/2007	Nam	9A2	6.75	5.25	6.75	0	18.75
24	103205	20	LÊ PHÚC MINH THƯ	08/02/2007	Nữ	9A2	8.25	8.75	8.25	0	25.25
25	103218	21	VÕ THỊ THANH THƯ	23/07/2007	Nữ	9A2	8.25	7.5	7.5	0	23.25
26	103233	21	PHẠM THỦY TIÊN	11/03/2007	Nữ	9A2	7.75	10	8.5	0	26.25
27	103240	22	BÙI TRẦN NGỌC TRÂM	16/08/2007	Nữ	9A2	7.5	9.25	8.75	0	25.5
28	103258	22	HÀ MINH TRIẾT	13/06/2007	Nam	9A2	6.25	9.75	7.5	0	23.5
29	103271	23	TẠ QUANG TRƯỜNG	02/09/2007	Nam	9A2	7	6.75	6.75	0	20.5
30	103312	25	NGUYỄN UYÊN VY	07/09/2007	Nữ	9A2	7.25	7.75	6	0	21
Tổng cộng có tất cả: 30 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	102751	1	ĐÀO NHẬT ANH	02/02/2007	Nam	9A3	5.5	2.75	3.5	0	11.75
2	102778	2	TĂNG QUỐC ANH	31/07/2007	Nam	9A3	7.75	8.75	5.75	0	22.25
3	102817	4	NGUYỄN ĐỨC ĐẠI	11/11/2007	Nam	9A3	5.25	4.25	4.75	0	14.25
4	102828	4	HUỲNH THÀNH ĐẠT	12/05/2007	Nam	9A3	5.5	3.5	6.25	0	15.25
5	102852	5	NGUYỄN NGỌC THÙY DƯƠNG	01/08/2007	Nữ	9A3	5.5	6	1.75	0	13.25
6	102872	6	LƯƠNG HOÀNG TRIỆU HẢI	20/12/2007	Nam	9A3	5.25	5.75	6	0	17
7	102878	6	KIỀU GIA HÂN	26/05/2007	Nữ	9A3	8	5.25	4.25	0	17.5
8	102902	7	NGUYỄN ĐỖ TRUNG HIỆU	10/04/2007	Nam	9A3	6.75	3	2.25	0	12
9	102904	8	NGUYỄN THU HOÀI	27/09/2007	Nữ	9A3	6.75	3.5	4.75	0	15
10	102908	8	HỒ NGỌC HUY HOÀNG	18/05/2007	Nam	9A3	7	2.75	2	0	11.75
11	102909	8	NGUYỄN VINH HOÀNG	23/11/2007	Nam	9A3	6.5	2.5	3.75	0	12.75
12	102911	8	PHẠM NGUYỄN HOÀNG	20/07/2007	Nam	9A3	7.75	7.5	7.25	0	22.5
13	102927	9	NGUYỄN ĐẶNG GIA HUY	22/11/2007	Nam	9A3	4.75	4	2.5	0	11.25
14	102953	10	ĐỖ AN KHÁNH	28/04/2007	Nam	9A3	7	3.75	3.5	0	14.25
15	102961	10	ĐẶNG HUỲNH ANH KHOA	15/10/2007	Nam	9A3	6.5	4	3.25	0	13.75
16	102962	10	LÊ VĂN ANH KHOA	23/11/2007	Nam	9A3	6.25	3.25	3	0	12.5
17	102971	10	TRỊNH ĐẶNG KHÔI	22/08/2007	Nam	9A3	6.25	4.75	4	0	15
18	102974	10	BÙI ANH KIÊN	25/01/2007	Nam	9A3	6	3.5	4.5	0	14
19	102987	11	NGUYỄN KHOA THIÊN KIM	14/07/2007	Nữ	9A3	7.25	4.5	6.25	0	18
20	102989	11	NGUYỄN HẢI LAM	16/07/2007	Nữ	9A3	6.75	3.5	5.25	0	15.5
21	102998	11	BÙI NGỌC THUỶ LINH	18/09/2007	Nữ	9A3	7.5	4	4.75	0	16.25

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	103009	12	TÔ THỊ MỸ LINH	29/10/2007	Nữ	9A3	5.25	2.5	2.25	0	10
23	103016	12	NGUYỄN KHÔNG TẤN LỘC	09/10/2007	Nam	9A3	6	6.25	4.5	0	16.75
24	103074	15	NGUYỄN BẢO NGỌC	13/08/2007	Nữ	9A3	7.5	6.25	4.25	0	18
25	103127	17	VŨ TRIỆU ĐIỂM PHÚC	18/08/2007	Nữ	9A3	5.75	3	3	1	12.75
26	103137	17	VŨ NGUYỄN LINH PHƯƠNG	20/06/2007	Nữ	9A3	5.75	6.75	2.75	0	15.25
27	103151	18	VŨ MINH QUÂN	06/10/2007	Nam	9A3	7.25	4	4.5	0	15.75
28	103161	18	HỒ NGỌC SANG	09/05/2007	Nữ	9A3	5.25	4	4.25	0	13.5
29	103171	19	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	26/10/2007	Nam	9A3	5.25	6.25	7.75	0	19.25
30	103177	19	NGUYỄN NGỌC HIẾU THẢO	31/12/2007	Nữ	9A3	6.75	6	4.25	0	17
31	103183	19	TÔN NGUYỄN KIM THẢO	03/08/2007	Nữ	9A3	6.75	3.5	3	0	13.25
32	103191	20	LÊ ĐỨC THỊNH	11/06/2007	Nam	9A3	5.25	7.5	4.5	0	17.25
33	103284	23	TRẦN NGỌC PHƯƠNG UYÊN	28/02/2007	Nữ	9A3	6	6.75	5.25	0	18
34	103303	24	LÂM THÚY VY	26/01/2007	Nữ	9A3	5.75	3	4.75	0	13.5
35	103307	24	LÊ NGUYỄN THẢO VY	05/10/2007	Nữ	9A3	5.75	3	5.25	0	14
36	103309	24	NGUYỄN KHÁNH VY	20/12/2007	Nữ	9A3	7.25	6	4.5	0	17.75
37	103311	25	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG VY	20/11/2007	Nữ	9A3	4.25	4	1.5	0	9.75
Tổng cộng có tất cả: 37 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	102737	1	ĐOÀI HÀ MINH AN	20/12/2007	Nữ	9A4	7.5	5.75	2.25	0	15.5
2	102741	1	NGUYỄN THÚY AN	21/12/2007	Nữ	9A4	7.75	4.75	7.25	0	19.75
3	102761	2	LÊ NHẬT ANH	23/12/2007	Nam	9A4	6.5	8.25	5.5	0	20.25
4	102768	2	NGÔ MINH ANH	12/12/2007	Nữ	9A4	6.25	7	7	0	20.25
5	102797	3	TRẦN NGỌC BẢO	01/12/2007	Nam	9A4	7.75	8.75	7.75	0	24.25
6	102804	3	PHÍ TRỊNH MINH CHÂU	09/12/2007	Nữ	9A4	7.75	3	5	0	15.75
7	102848	5	VŨ TRÍ DŨNG	08/05/2007	Nam	9A4	5.5	8	6.25	0	19.75
8	102858	6	NGUYỄN MẠNH DUY	28/12/2007	Nam	9A4	6	6	4.5	0	16.5
9	102883	7	NGUYỄN GIA HÂN	16/05/2007	Nữ	9A4	6.5	4.25	5.25	0	16
10	102900	7	MAI TRUNG HIẾU	20/07/2007	Nam	9A4	6	2.25	3.25	0	11.5
11	102907	8	HỒ HUY HOÀNG	19/06/2007	Nam	9A4	5.25	5.5	3.25	0	14
12	102920	8	PHAN TẤN HÙNG	02/07/2007	Nam	9A4	6.5	7.5	6.5	0	20.5
13	102979	11	NGUYỄN TRUNG KIÊN	27/03/2007	Nam	9A4	6.5	8.25	4.25	0	19
14	102997	11	HOÀNG THỊ MỸ LỆ	16/09/2007	Nữ	9A4	7	3.5	4.25	0	14.75
15	103034	13	ĐÀM PHƯƠNG MINH	06/12/2007	Nữ	9A4	7	8.75	5.75	0	21.5
16	103036	13	LÊ QUANG MINH	28/04/2007	Nam	9A4	4.75	7	5.5	0	17.25
17	103078	15	ĐỖ TRẦN KHÔI NGUYỄN	12/11/2007	Nam	9A4	6.75	4.5	2.25	0	13.5
18	103102	16	NGUYỄN HỒ TÂM NHƯ	17/02/2007	Nữ	9A4	6	3.75	2	0	11.75
19	103111	16	TRẦN TẤN PHÁT	01/05/2007	Nam	9A4	4.75	4.5	3.25	0	12.5
20	103124	17	TRẦN NGỌC GIA PHÚC	26/03/2007	Nữ	9A4	7	6.25	5	0	18.25
21	103140	17	HOÀNG MINH QUÂN	18/09/2007	Nam	9A4	2.25	1.75	2.5	0	6.5

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	103174	19	NGUYỄN HỮU THÀNH	10/12/2007	Nam	9A4	5.75	3.25	2.75	0	11.75
23	103176	19	NGÔ PHƯƠNG THẢO	05/10/2007	Nữ	9A4	7	6.5	3.75	0	17.25
24	103186	19	NGUYỄN PHỤNG THIÊN	16/07/2007	Nam	9A4	4.5	3.5	3.5	0	11.5
25	103221	21	NGUYỄN PHƯỚC QUÝ THUẬN	10/12/2007	Nam	9A4	7.75	2.25	5	0	15
26	103235	21	VŨ NGỌC THỦY TIÊN	10/11/2007	Nữ	9A4	6.75	7	7.25	0	21
27	103245	22	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂN	01/04/2007	Nữ	9A4	7	6.75	4	0	17.75
28	103264	23	NGUYỄN THANH TRÚC	17/11/2007	Nữ	9A4	6.75	6	5	0	17.75
29	103282	23	NGUYỄN ĐÌNH TUYỀN	19/04/2007	Nam	9A4	7.25	2.5	5	0	14.75
30	103292	24	TRẦN ĐÌNH VINH	18/09/2007	Nam	9A4	6.5	4.75	4.25	0	15.5
31	103296	24	TRẦN TẤN VŨ	04/09/2007	Nam	9A4	7.75	6.5	4.25	0	18.5
32	103322	25	ĐỖ HOÀNG HẢI YẾN	14/04/2007	Nữ	9A4	6.5	3.75	2.5	0	12.75
Tổng cộng có tất cả: 32 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	102746	1	VŨ NGUYỄN DIỆU AN	21/10/2007	Nữ	9A5	7.5	6.25	5.75	0	19.5
2	102784	3	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	14/08/2007	Nữ	9A5	6.75	5.75	7	0	19.5
3	102794	3	PHẠM NGỌC NGUYỄN BẢO	24/11/2007	Nam	9A5	6	8.5	7.25	0	21.75
4	102806	3	TRẦN LAM CHÂU	28/06/2007	Nữ	9A5	8.25	10	8.5	0	26.75
5	102825	4	NGUYỄN THÀNH DANH	04/02/2007	Nam	9A5	6.5	4.25	3.25	0	14
6	102832	5	PHAN THÀNH ĐẠT	18/01/2007	Nam	9A5	7	8.75	6.25	0	22
7	102836	5	HOÀNG NGỌC ĐỨC	03/06/2007	Nam	9A5	6.5	7.75	6.75	0	21
8	102843	5	NGUYỄN TRUNG DŨNG	07/09/2007	Nam	9A5	6.75	4	5.25	0	16
9	102853	5	NGUYỄN QUANG DƯƠNG	05/10/2007	Nam	9A5	8	4.75	6.25	0	19
10	102855	6	TRẦN NAM DƯƠNG	23/07/2007	Nam	9A5	7.5	4.5	5.75	0	17.75
11	102856	6	VÕ HOÀNG DƯƠNG	24/10/2007	Nam	9A5	6.25	6.25	6	0	18.5
12	102860	6	TRẦN ANH DUY	13/03/2007	Nam	9A5	5.75	2.25	3	0	11
13	102867	6	PHAN THANH GIÀU	15/06/2007	Nữ	9A5	6.25	4	5.25	0	15.5
14	102882	7	LÝ NGỌC HÂN	09/03/2007	Nữ	9A5	7	3.75	2.25	0	13
15	102936	9	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	10/01/2007	Nữ	9A5	7.25	7.25	3.25	0	17.75
16	102958	10	NGUYỄN TRƯỜNG KHÁNH	20/03/2007	Nam	9A5	6.25	3.5	3	0	12.75
17	102963	10	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	09/02/2007	Nam	9A5	6.25	2.25	3.25	0	11.75
18	102990	11	HUỖNH THANH LÂM	02/06/2007	Nam	9A5	7	8.75	8.25	0	24
19	103010	12	TRẦN THỊ HUYỀN LINH	26/01/2007	Nữ	9A5	6.75	3.75	3.25	0	13.75
20	103026	13	CA TUYẾT LỰA	23/01/2007	Nữ	9A5	6.5	4.5	4.25	0	15.25
21	103049	14	ĐỖ THÀNH NAM	12/10/2007	Nam	9A5	5.75	3.75	3.25	0	12.75

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	103073	15	LÊ TRẦN BẢO NGỌC	12/11/2007	Nữ	9A5	7.75	7.75	5.25	0	20.75
23	103110	16	TRẦN HUY PHÁT	19/11/2007	Nam	9A5	4.75	4.25	3.25	1	13.25
24	103155	18	LÊ THỊ THẢO QUYÊN	26/04/2007	Nữ	9A5	4.75	3.75	4.25	0	12.75
25	103168	19	ĐOÀN THẾ TẤN	26/12/2007	Nam	9A5	5.5	5.5	6	0	17
26	103194	20	NGUYỄN NGỌC HÙNG THỊNH	06/04/2007	Nam	9A5	4.75	9	3	0	16.75
27	103199	20	TRẦN MINH THÔNG	02/01/2007	Nam	9A5	5.75	6.25	3	0	15
28	103200	20	ĐÀO THỊ MINH THU	16/12/2007	Nữ	9A5	6.75	2.75	2.5	0	12
29	103207	20	NGUYỄN HOÀNG MINH THU	07/12/2007	Nữ	9A5	6.75	8	6.25	0	21
30	103213	20	TRẦN NGỌC ANH THU	12/09/2007	Nữ	9A5	5.5	5.5	2.5	0	13.5
31	103302	24	HUỲNH NGỌC PHƯƠNG VY	18/11/2007	Nữ	9A5	7.25	2	3	0	12.25
32	103310	24	NGUYỄN LÊ VY	20/11/2007	Nữ	9A5	6	3.75	2.5	0	12.25
Tổng cộng có tất cả: 32 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	102756	1	HOÀNG NGUYỄN VIỆT ANH	05/03/2007	Nam	9ATH	7	8.25	8.25	0	23.5
2	102890	7	TRẦN PHẠM NGỌC HÂN	11/08/2007	Nữ	9ATH	8.25	6	6.25	0	20.5
3	102938	9	TRẦN VŨ DIỆU HUYỀN	27/07/2007	Nữ	9ATH	8.25	4.25	5.75	0	18.25
4	102940	9	NGÔ MAI BẢO KHA	21/03/2007	Nữ	9ATH	8	8.5	7.5	0	24
5	102954	10	HUỲNH QUANG KHÁNH	12/07/2007	Nam	9ATH	7.5	6.5	7.25	0	21.25
6	102964	10	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	26/12/2007	Nam	9ATH	7.75	7.5	6.25	0	21.5
7	102965	10	VĂN PHẠM ĐĂNG KHOA	13/12/2007	Nam	9ATH	7.5	6	3.75	0	17.25
8	102977	11	NGUYỄN ĐỖ TRUNG KIÊN	23/10/2007	Nam	9ATH	7	8.5	8.25	0	23.75
9	102993	11	PHẠM TRỌNG SƠN LÂM	06/09/2007	Nam	9ATH	7	6.5	4.75	0	18.25
10	103031	13	PHAN THANH ĐAN MAI	29/09/2007	Nữ	9ATH	8	7	7.25	0	22.25
11	103054	14	ĐẶNG LÝ KIM NGÂN	21/01/2007	Nữ	9ATH	7.75	8	6	0	21.75
12	103108	16	DIỆP PHƯỚC GIA PHÁT	02/04/2007	Nam	9ATH	7	4.5	6.75	0	18.25
13	103117	16	CAO MAI PHÚ	10/11/2007	Nam	9ATH	6.25	8.25	7.5	0	22
14	103139	17	ĐINH LÊ QUÂN	17/09/2007	Nam	9ATH	5.75	7.5	4.75	0	18
15	103242	22	ĐẶNG NGỌC BẢO TRÂN	19/02/2007	Nữ	9ATH	7	2.75	5	0	14.75
16	103249	22	NGÔ HOÀNG MINH TRANG	06/03/2007	Nữ	9ATH	8.5	7.25	7.25	0	23
17	103260	22	NGUYỄN GIA TRỌNG	25/01/2007	Nam	9ATH	5.5	8	8.5	0	22
18	103278	23	LÊ MINH TUẤN	29/11/2007	Nam	9ATH	7.25	8.75	5.75	0	21.75
19	103317	25	NGUYỄN DYLAN MINH VỸ	04/06/2007	Nam	9ATH	8	9.5	6	0	23.5
Tổng cộng có tất cả: 19 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	102787	3	THIỀU QUANG BẮC	29/01/2007	Nam	9B	6.25	1.75	3.25	0	11.25
2	102822	4	HOÀNG HẢI ĐĂNG	11/05/2007	Nam	9B	7	5.25	5.75	0	18
3	102840	5	TRẦN NGỌC ĐỨC	15/05/2007	Nam	9B	5.5	4.5	4.25	0	14.25
4	102859	6	PHÙNG ĐỨC DUY	12/12/2007	Nam	9B	8.5	8.25	8.5	0	25.25
5	102871	6	TRẦN THANH HÀ	17/05/2007	Nam	9B	6.75	2.5	2.75	0	12
6	102880	7	LÊ THỊ NGỌC HÂN	02/10/2007	Nữ	9B	4.25	1.25	2	0	7.5
7	102895	7	NGUYỄN VĂN HẠNH	16/10/2007	Nam	9B	3.5	3.5	3	0	10
8	102917	8	PHẠM QUANG HÙNG	19/05/2007	Nam	9B	4.5	4	3.5	0	12
9	102933	9	TRỊNH GIA HUY	14/08/2007	Nam	9B	4.75	3.5	6	0	14.25
10	102941	9	ĐOÀN CHÍ KHANG	13/10/2007	Nam	9B	7.25	3	4.25	0	14.5
11	102959	10	VŨ QUỐC KHÁNH	02/09/2007	Nam	9B	5.5	3.25	5.25	0	14
12	102996	11	NGUYỄN ÁNH NHẬT LỄ	08/12/2007	Nam	9B	5.75	2.25	5	0	13
13	103012	12	TRƯƠNG NGỌC PHƯƠNG LINH	21/10/2007	Nữ	9B	4.5	5.75	3	0	13.25
14	103076	15	PHÙNG BÍCH NGỌC	04/01/2007	Nữ	9B	6	7	4.25	0	17.25
15	103112	16	CHUNG CHÍ PHONG	23/09/2007	Nam	9B	5.5	4.75	4.25	1	15.5
16	103132	17	NGUYỄN THỊ THẢO PHƯƠNG	29/12/2007	Nữ	9B	5.75	4.5	5.25	0	15.5
17	103136	17	TRƯƠNG NGUYỄN NHÃ PHƯƠNG	27/06/2007	Nữ	9B	3	2.75	2.5	0	8.25
18	103195	20	NGUYỄN PHÚ THỊNH	28/10/2007	Nam	9B	5.25	5.25	2.25	0	12.75
19	103203	20	LÊ ANH THƯ	05/04/2007	Nữ	9B	5.75	2.5	3.75	0	12
20	103204	20	LÊ NGHIÊM MINH THƯ	02/08/2007	Nữ	9B	5.25	4.25	3	0	12.5
21	103230	21	LỖ MAI THỦY TIÊN	17/12/2007	Nữ	9B	7	2	3	1	13

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 12/06/2022

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS AN PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	103231	21	NGUYỄN THỊ CẨM TIÊN	03/03/2007	Nữ	9B	4.5	2.75	2.75	0	10
23	103236	21	NGUYỄN VĂN TIẾN	16/01/2007	Nam	9B	7.5	2.5	5.75	0	15.75
24	103250	22	NGÔ TRẦN NGỌC TRANG	26/09/2007	Nữ	9B	5.25	2	3	0	10.25
25	103281	23	NGUYỄN TRẦN BÁ TÙNG	17/03/2007	Nam	9B	3.75	5.5	1.25	0	10.5
26	103300	24	ĐẶNG TƯỜNG VY	03/08/2007	Nữ	9B	6.5	1.5	2.75	0	10.75
Tổng cộng có tất cả: 26 học sinh.											

